

Số : 15 /KD3-CV

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 2 năm 2012

“ V/v thực hiện Thông tư 01/2012/TT-BTC  
về hướng dẫn thông qua hàng hóa xuất nhập  
khẩu phải Kiểm dịch”

**Kính gửi : Cục Hải quan Đà Nẵng**

Thực hiện Thông tư 01/2012/TT-BTC ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thông qua hàng hóa xuất nhập khẩu phải Kiểm dịch;

Ngày 03 tháng 02 năm 2012 Cục Bảo vệ thực vật đã có công văn 139/BVTV-KD hướng dẫn một số điểm lưu ý để thống nhất thực hiện Thông tư 01/2012/TT-BTC;

Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng III kính chuyển một số điểm lưu ý để thống nhất thực hiện Thông tư 01/2012/TT-BTC như sau:

**\*Tại điều 2: Thông quan hàng hóa nhập khẩu phải kiểm dịch**

Trường hợp vật thể được miễn dịch kiểm dịch thực vật thì chủ hàng phải nộp Giấy thông báo miễn dịch do cơ quan kiểm dịch thực vật cấp cho Chi cục Hải quan theo mẫu tại Phụ lục 1.

Trường hợp địa điểm kiểm dịch tại khu cách ly kiểm dịch, nhà máy, xí nghiệp, kho bảo quản, địa điểm kiểm tra hải quan ngoài khu vực cửa khẩu thì chủ hàng nộp Giấy tạm cấp kết quả kiểm dịch thực vật (bản chính) do cơ quan kiểm dịch cấp cho Chi cục Hải quan cửa khẩu theo phụ lục 2.

**\*Tại điều 3. Thông quan hàng hóa xuất khẩu kiểm dịch thực vật**

Thực hiện đúng quy định tại Điều 3 của Thông tư 01/2012/TT-BTC. Riêng trường hợp hàng hóa xuất bằng tàu biển, để đảm bảo chính xác về khối lượng, số lượng thực xuất đưa lên tàu thì cơ quan kiểm dịch thực vật sẽ cấp Giấy tạm cấp kết quả kiểm dịch thực vật (phụ lục 2) cho chủ hàng để làm thủ tục Hải quan và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật chính thức ngay sau khi có vận đơn tàu. Chủ hàng phải nộp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật chính thức thay thế cho Giấy tạm cấp trên cho cơ quan Hải quan.

**\*Tại điều 4. Thông quan hàng hóa phải kiểm dịch đối với một số trường hợp khác**

Đối với hàng hóa tạm nhập- tái xuất khi tái xuất khẩu thì chủ hàng phải nộp Giấy chứng nhận Kiểm dịch thực vật tái xuất do Cơ quan kiểm dịch thực vật cấp cho Chi cục Hải quan cửa khẩu để làm thủ tục thông quan phụ lục 3.

Đối với hành lý mang theo người xuất cảnh và nhập cảnh thuộc diện phải kiểm dịch thì chủ hàng phải khai báo với cơ quan kiểm dịch theo mẫu tại phụ lục 4 để kiểm dịch và cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật theo quy định.

Vậy Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng III kính thông báo đến quý Cục, Chi cục Hải quan một số điểm và các mẫu giấy trên, để phối hợp thực hiện Thông tư 01/2012/TT-BTC đạt kết quả tốt.

Xin chân thành cảm ơn !

**Nơi nhận**

- Như trên
- Lưu VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



ĐẠO CAO TƯỜNG

09556417

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

PHỤ LỤC 1

(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN)  
(TÊN CƠ QUAN KDTV)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

**GIẤY MIỄN KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

Số:...../ KDTV

Cấp cho:.....

Địa chỉ: .....

Tên vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (vật thể):.....

Số lượng: ..... (viết bằng chữ) .....

Khối lượng: .....(viết bằng chữ) .....

Số vận đơn: .....

**Căn cứ vào quy định kiểm dịch thực vật hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, lô vật thể trên được miễn kiểm dịch thực vật. Đề nghị cơ quan Hải quan làm thủ tục thông quan theo quy định.**

Có giá trị từ ngày \_\_\_ / \_\_\_ / \_\_\_\_\_ đến ngày \_\_\_ / \_\_\_ / \_\_\_\_\_

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

PHỤ LỤC 2

(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN)  
(TÊN CƠ QUAN KDTV)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

**GIẤY TẠM CẤP KẾT QUẢ KIỂM DỊCH THỰC VẬT**

Số:...../ KDTV

Cấp cho:.....

Địa chỉ: .....

Tên vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật : .....

Số lượng: ..... (viết bằng chữ) .....

Khối lượng: .....(viết bằng chữ) .....

Số vận đơn: .....

Địa điểm để hàng: .....

Ngày kiểm tra: .....

Kết quả kiểm dịch thực vật (KDTV):.....

**1. Vật thể nhập khẩu**

- Chưa phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ. Hàng được phép bốc dỡ và vận chuyển đến .....; Trong quá trình bốc dỡ và vận chuyển, nếu phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ thì chủ vật thể phải thực hiện ngay các biện pháp xử lý theo quy định về KDTV;
- Kiểm tra bên ngoài lô hàng, chưa phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ. Hàng được phép vận chuyển đến ..... Chủ vật thể phải báo ngay cho Chi cục KDTV vùng .....để hoàn tất thủ tục KDTV;

**2. Vật thể xuất khẩu:**


- Lô hàng đã được kiểm dịch và đủ điều kiện xuất khẩu;
- Được phép vận chuyển lên tàu;

Chủ vật thể phải nộp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật chính thức cho cơ quan Hải quan để thay thế cho Giấy tạm cấp này ngay sau khi được cơ quan kiểm dịch thực vật cấp.

**3. Có giá trị từ ngày \_\_\_ / \_\_\_ / \_\_\_\_\_ đến ngày \_\_\_ / \_\_\_ / \_\_\_\_\_**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

(Ký tên, đóng dấu)

BỘ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN MINISTRY OF AGRICULTURE & RURAL DEVELOPMENT CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT PLANT PROTECTION DEPARTMENT		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc Independence - Freedom - Happiness			
<b>GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT TÁI XUẤT KHẨU</b> <b>PHYTOSANITARY CERTIFICATE FOR RE-EXPORT</b>					
Gửi: Cơ quan Bảo vệ thực vật nước TO: THE PLANT PROTECTION ORGANIZATION(S) OF				Số (No.): .....	
<b>MIỄN GIẢI VỀ LỒ HÀNG (DESCRIPTION OF CONSIGNMENT)</b>					
1. Tên và địa chỉ người xuất khẩu: <small>NAME AND ADDRESS OF THE EXPORTER</small>		5. Nơi sản xuất: <small>PLACE OF ORIGIN</small>		6. Phương tiện chuyên chở: <small>DECLARED MEANS OF CONVEYANCE</small>	
2. Tên và địa chỉ người nhận: <small>DECLARED NAME AND ADDRESS OF THE CONSIGNEE</small>		7. Cửa khẩu nhập: <small>DECLARED POINT OF ENTRY</small>		8. Tên và khối lượng sản phẩm: <small>NAME OF PRODUCE AND QUANTITY DECLARED</small>	
3. Số lượng và loại bao bì: <small>NUMBER AND DESCRIPTION OF PACKAGES</small>		9. Tên khoa học của thực vật: <small>BOTANICAL NAME OF PLANTS</small>			
4. Ký, mã hiệu: <small>DISTINGUISHING MARKS</small>					
Nay chứng nhận rằng thực vật, sản phẩm thực vật hoặc vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (KDTV) nêu trên được nhập khẩu vào Việt Nam từ nước (This is to certify that the plants, plant products described above were imported into Vietnam from)..... với Giấy chứng nhận KDTV số (covered by Phytosanitary Certificate No)....., bản gốc (original) <input type="checkbox"/> bản sao (certified true copy) <input type="checkbox"/> gửi kèm theo giấy chứng nhận này (of which is attached to this certificate); rằng chúng đã được đóng gói (that they are packed) <input type="checkbox"/> đóng gói lại (repacked) <input type="checkbox"/> giữ nguyên bao bì gốc (in original) <input type="checkbox"/> bao bì mới (new container) <input type="checkbox"/> trên cơ sở Giấy chứng nhận KDTV gốc (that based on original phytosanitary certificate) <input type="checkbox"/> và kiểm tra bổ sung (and additional inspection) <input type="checkbox"/> , được coi là phù hợp với yêu cầu KDTV hiện hành của nước nhập khẩu, và trong thời gian bảo quản tại Việt Nam, lô hàng này không bị lây nhiễm sinh vật gây hại (they are considered to conform with the current phytosanitary requirements of the importing contracting party, and that during storage in Vietnam, the consignment has not been subjected to risk of infestation or infection).					
<b>KHAI BÁO BỔ SUNG (ADDITIONAL DECLARATION)</b>					
<b>XỬ LÝ (DISINFESTATION AND / OR DISINFECTION TREATMENT)</b>					
10. Ngày <small>DATE</small>		12. Tên thuốc (hoạt chất): <small>CHEMICAL (active ingredient)</small>		14. Thời gian và nhiệt độ <small>DURATION AND TEMPERATURE</small>	
11. Phương pháp xử lý (TREATMENT)		13. Nồng độ (CONCENTRATION)		15. Thông tin thêm (ADDITIONAL INFORMATION)	
16. Dấu của cơ quan <small>STAMP OF ORGANIZATION</small>		17. Nơi cấp giấy <small>PLACE OF ISSUE</small>		19. Tên, chữ ký của cán bộ kiểm dịch thực vật có thẩm quyền <small>NAME AND SIGNATURE OF AUTHORIZED OFFICER</small>	
		18. Ngày cấp <small>DATE ISSUED</small>			
Cục Bảo vệ thực vật nước Việt Nam. Kiểm dịch thực vật của Việt Nam không có trách nhiệm nào về tài sản chính thức gắn liền với giấy chứng nhận này. No financial liability with respect to this certificate attach to Plant Protection Department of Vietnam or to any of its officers or representatives					

09556417

## PHỤ LỤC 4

### TỜ KHAI KIỂM DỊCH THỰC VẬT ĐỐI VỚI HÀNH KHÁCH NHẬP – XUẤT CẢNH VIỆT NAM PHYTOSANITARY DECLARATION FOR ARRIVAL-DEPARTURE PASSENGERS

<p><b>1. (VIẾT CHỮ HOA/IN BLOCK LETTERS)</b></p> <p>Họ ..... <i>Family/Surname</i></p> <p>Tên (viết chữ hoa) ..... <i>Given name</i></p>	<p><b>2.</b></p> <p>Hộ chiếu số: ..... <i>Passport N°</i></p> <p>Ngày cấp ..... <i>Date of issue (dd-mm-yyyy)</i></p>																		
<p><b>3.</b></p> <p>Số hiệu/tên phương tiện vận tải: ..... <i>Flight number/ name of ship</i></p>	<p><b>4.</b></p> <p>Từ: ..... <i>From:</i></p>																		
<p><b>5.</b></p> <p>Khai báo kiểm dịch thực vật (nếu không chắc chắn câu trả lời – chọn “CÓ”) <i>Phytosanitary declaration (if unsure, it should be “YES”)</i></p> <p><b>ANH/CHỊ CÓ MANG THEO CÁC VẬT THỂ SAU VÀO VIỆT NAM? ARE YOU BRINGING IN VIETNAM?</b></p> <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 70%;">- Thực vật, bộ phận của thực vật, các sản phẩm thực vật <i>plants, parts of plants, plant products</i></td> <td style="width: 15%; text-align: center;">Có <input type="checkbox"/></td> <td style="width: 15%; text-align: center;">Không <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td></td> <td style="text-align: center;"><i>Yes</i></td> <td style="text-align: center;"><i>No</i></td> </tr> <tr> <td>- Các loại sinh vật sống, tác nhân sinh học, tiêu bản. <i>Biologicals, specimens</i></td> <td style="text-align: center;">Có <input type="checkbox"/></td> <td style="text-align: center;">Không <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td></td> <td style="text-align: center;"><i>Yes</i></td> <td style="text-align: center;"><i>No</i></td> </tr> <tr> <td>- Đất hoặc các vật thể mang theo đất <i>Soil or articles with soil</i></td> <td style="text-align: center;">Có <input type="checkbox"/></td> <td style="text-align: center;">Không <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td></td> <td style="text-align: center;"><i>Yes</i></td> <td style="text-align: center;"><i>No</i></td> </tr> </table>		- Thực vật, bộ phận của thực vật, các sản phẩm thực vật <i>plants, parts of plants, plant products</i>	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>		<i>Yes</i>	<i>No</i>	- Các loại sinh vật sống, tác nhân sinh học, tiêu bản. <i>Biologicals, specimens</i>	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>		<i>Yes</i>	<i>No</i>	- Đất hoặc các vật thể mang theo đất <i>Soil or articles with soil</i>	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>		<i>Yes</i>	<i>No</i>
- Thực vật, bộ phận của thực vật, các sản phẩm thực vật <i>plants, parts of plants, plant products</i>	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>																	
	<i>Yes</i>	<i>No</i>																	
- Các loại sinh vật sống, tác nhân sinh học, tiêu bản. <i>Biologicals, specimens</i>	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>																	
	<i>Yes</i>	<i>No</i>																	
- Đất hoặc các vật thể mang theo đất <i>Soil or articles with soil</i>	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>																	
	<i>Yes</i>	<i>No</i>																	
<p><b>6.</b></p> <p>Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật, chính xác và đầy đủ. Tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với những thông tin sai lệch. <i>The information I have given is true, correct and complete. I understand failure to answer any question may have serious consequences.</i></p> <p>Ký tên: _____ Ngày: ___ / ___ / ___ <i>Signature Date (dd/mm/yyyy)</i></p>	<p><b>7.</b></p> <p>Xác nhận của cơ quan kiểm dịch thực vật <i>(Stamped with signature of competent officer)</i></p>																		